

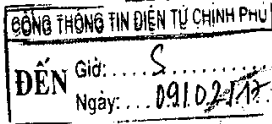
TĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **25** /NQ-CP

Hà Nội, ngày **08** tháng **02** năm **2017**



NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30 tháng 10 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Căn cứ Kế hoạch số 04-KH/TW ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các Thành viên Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, TCCV (3b). H.Anh *llr*



Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương
Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn,
đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những
biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 25 /NQ-CP
ngày 08 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)

Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30 tháng 10 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ (sau đây gọi là Nghị quyết số 04-NQ/TW) đã đề ra mục tiêu: “Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của dân, phục vụ Nhân dân. Củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng”.

Ngày 16 tháng 11 năm 2016, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch số 04-KH/TW về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW nêu trên, trong đó đề ra những nhiệm vụ cần thực hiện ngay và thường xuyên; những nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình. Căn cứ mục tiêu, quan điểm, các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 04-NQ/TW và Kế hoạch số 04-KH/TW của Bộ Chính trị triển khai thực hiện Nghị quyết, Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ và các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 04-NQ/TW, bảo đảm đúng quan điểm đã đề ra trong Nghị quyết.

2. Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương pháp tiến hành ở các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW. Đồng thời, Chương trình hành động này là cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, kiên trì, thường xuyên với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn của các cấp, các ngành; gắn với việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết khác để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại, ổn định tình hình, tạo niềm tin trong Đảng, trong Nhân dân, tạo động lực làm việc trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW

a) Phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 04-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ, của các cấp, các ngành trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nâng cao trình độ lý luận hàng năm gắn với cập nhật kiến thức mới phù hợp với từng đối tượng, từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo đúng Nghị quyết số 04-NQ/TW, gắn với việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và đột xuất theo quy định trên cơ sở cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đề cao tính gương mẫu, tự giác kiểm điểm, trách nhiệm nêu gương của cấp trên, người đứng đầu.

c) Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay.

d) Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Rà soát, có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp đối với những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Kịp thời xử lý dứt điểm đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và thông tin kết quả cho Nhân dân.

đ) Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, trách nhiệm công vụ; rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở và gần dân, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

e) Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội. Chủ động định hướng thông tin, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW

a) Rà soát các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng để kịp thời thể chế hóa, hoàn thiện các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành cho phù hợp.

b) Rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành, kiểm soát việc thực thi quyền lực bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ những tiêu cực trong cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau”, trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, quản lý và sử dụng biên chế.

c) Ban hành chính sách và thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống rửa tiền; chuyển mạnh từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

a) Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách quản lý kinh tế theo quy luật khách quan và quy luật thị trường.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích bộ, ngành, địa phương, cơ sở năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

c) Xây dựng, trình Bộ Chính trị Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp; sớm xóa bỏ chức năng đại diện sở hữu của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

d) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm quyền lợi của Việt Nam khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

5. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất, kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước. Tiếp tục thúc đẩy thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ.

b) Thực hiện kiên quyết, có hiệu quả việc tinh giản biên chế theo đúng mục tiêu, yêu cầu gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp tổ chức bộ máy của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phân công rõ ràng, một việc chỉ giao cho một cơ quan thực hiện, các cơ quan khác phối hợp. Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện cho phù hợp, hạn chế và khắc phục tình trạng phân tán chức năng, nhiệm vụ.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung rà soát, loại bỏ thủ tục hành chính phiền hà, không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở liên quan đến thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

đ) Đẩy mạnh thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của pháp luật có liên quan; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước.

6. Xây dựng quy định tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; hoàn thiện thể chế về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có các quy định về xử lý kỷ luật; khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức

a) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định nhằm tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn hành vi bao che, cản trở, gây khó khăn trong xử lý hoặc có dấu hiệu bỏ trốn.

b) Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức, Luật thi đua, khen thưởng; khẩn trương bổ sung quy định về việc xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm, kể cả khi đã thôi việc, nghỉ hưu, chuyển công tác. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước.

c) Hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ, khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ như phân công, phân cấp thẩm quyền quản lý, quy trình bổ nhiệm... nhằm bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, tổng thể, liên thông giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng kén chọn vị trí, chức danh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh quy hoạch cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ sau quy hoạch. Triển khai thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch.

d) Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp và những trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận thắc mắc, không đồng tình và công khai kết quả xử lý.

đ) Thực hiện nhất quán, nghiêm túc chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước và bảo đảm chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành.

e) Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới chính sách tiền lương đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

g) Xây dựng và thực hiện chính sách nhà ở nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức theo hướng nhiều chủ thể tham gia, hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước. Công khai các chế độ, chính sách để Nhân dân giám sát và hướng dẫn dư luận xã hội hiểu đúng về những chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức.

7. Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương

a) Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các quy định, quy chế về chế độ trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, phong cách lối sống, quy tắc ứng xử của cơ quan nhà nước, của đơn vị sự nghiệp công lập, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực ứng xử các mối quan hệ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động với doanh nghiệp và với Nhân dân. Người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức phải có bản cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phải kiểm tra việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức ở cơ quan, địa phương, đơn vị mình.

b) Thực hiện nghiêm Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20 tháng 11 năm 2016 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết năm 2017, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, tuyên chuyên công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết... xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc bố trí, sử dụng phương tiện tham gia đoàn công tác của lãnh đạo Chính phủ đi địa phương.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Trước mắt, tập trung xử lý ngay, dứt điểm đối với các dự án thất thoát, thua lỗ lớn, lãng phí, những vụ việc tham nhũng, tội phạm kinh tế và tội phạm về chức vụ nghiêm trọng, phức tạp... được dư luận xã hội, Nhân dân quan tâm. Xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức sai phạm theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; xây dựng và hoàn thiện cơ chế giải trình và giám sát việc tăng giảm tài sản của cán bộ, công chức, viên chức. Cơ quan đề xuất đề bạt, bổ nhiệm cán bộ phải tiến hành thẩm định, xác minh, đánh giá tính trung thực của việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định.

8. Phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội

a) Xây dựng quy định khung về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

b) Thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

c) Tăng cường công tác dân vận - dân chủ trong các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, Nhân dân, báo chí và công luận trong việc thực hiện vai trò giám sát và đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong đội ngũ cán bộ, công

chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của Nhân dân.

d) Thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình hành động này.

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Chương trình hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo xây dựng, ban hành Chương trình hành động của bộ, ngành, địa phương mình và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm, trong đó phải thể hiện bằng các giải pháp, nhiệm vụ, kế hoạch triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2017, đồng gửi Bộ Nội vụ để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này và Chương trình hành động của từng bộ, cơ quan, địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện, đồng gửi Bộ Nội vụ để theo dõi và tổng hợp theo quy định.

4. Bộ Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Nghiên cứu sắp xếp tổ chức bộ máy của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Tiếp tục kiểm soát và thẩm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế; hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng quy định khung về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục những bất hợp lý trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức: phân công, phân cấp, thẩm quyền quản lý; quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, xử lý kỷ luật; chế độ, chính sách đãi ngộ về tiền lương, nhà ở...

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

d) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

5. Bộ Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và văn bản quy phạm pháp luật cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế để trình cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW.

6. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:

a) Rà soát thoái vốn, cổ phần hóa, chấn chỉnh tổ chức, hoạt động của các doanh nghiệp quân đội và công an sản xuất kinh doanh thua lỗ hoặc không phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

b) Chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng chống đối, phân tử cơ hội, bất mãn chính trị.

c) Xử lý nghiêm đối với những cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc; có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái.

d) Điều tra, phối hợp với cơ quan chức năng xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp được dư luận và Nhân dân quan tâm.

Bộ Công an chủ trì thực hiện nhiệm vụ tập trung bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong, trọng tâm là tham mưu cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức nhận thức rõ trách nhiệm, vai trò trong công tác bảo vệ nội bộ cơ quan, đơn vị; phối hợp làm tốt công tác quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản.

7. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan liên quan tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội.

8. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Chương trình hành động này.

9. Thanh tra Chính phủ phối hợp với Bộ Công an, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết số 04-NQ/TW và Chương trình hành động này về đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phòng chống tham nhũng, lãng phí, kiểm soát chặt chẽ tài sản nhà nước và tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2112/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố giai đoạn 2015 – 2020; chuyển mạnh từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt.

11. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế; tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ nội dung, chương trình, chất lượng dạy và học.

12. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất, gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục
DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THUỘC
QUY TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 04-NQ/TW
theo Nghị quyết số 25 /NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ)

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
I. ĐẢNG MẠNH CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH					
1	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết	Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Các cấp ủy Đảng		Quý I năm 2017
2	Xây dựng Chương trình hành động của từng bộ, ngành, địa phương	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		Chương trình hành động	Quý I năm 2017
3	Mở chuyên trang, chuyên đề, chuyên mục về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; bố trí thời gian, thời lượng, chương trình thích đáng, nội dung phù hợp để tuyên truyền, phổ biến, thông tin kịp thời kết quả thực hiện Nghị quyết	Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương	Các cơ quan liên quan	Chuyên trang, chuyên đề	Hàng năm

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SAN PHAM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
4	Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021	Bộ Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 3 năm 2017
5	Đề án đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021	Bộ Tư pháp	Các cơ quan liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 6 năm 2017
II. HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÙ HỢP VỚI YÊU CẦU CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 04-NQ/TW					
6	Rà soát chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng để hoàn thiện các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành	Các bộ, ngành	Các bộ, ngành liên quan		Năm 2017, 2018
7	Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016 – 2020	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương		Năm 2016 - 2020
III. ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG, NÂNG CAO NĂNG LỰC, SỨC CẠNH TRANH CỦA NỀN KINH TẾ					
8	Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành liên quan	Đề án trình Bộ Chính trị	Quý I năm 2017
9	Đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trong quân đội	Bộ Quốc phòng	Các bộ, ban, ngành liên quan	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	Năm 2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIẠN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
10	Đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trong công an	Bộ Công an	Các bộ, ban, ngành liên quan	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	Năm 2017
IV. ĐÀY MẠNH XÃ HỘI HÓA; ĐÀY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TÍNH GIẢN BIẾN CHẾ GẢN VỚI CẢI CÁCH CÔNG VỤ; CÔNG CHỨC; THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỒNG LÃNG PHÍ					
11	Đề án đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Đề án trình Ban Chấp hành Trung ương	Năm 2017
12	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị	Các bộ, ngành, địa phương			Năm 2016 - 2020
13	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện tinh giản biên chế	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 01 năm 2017
14	Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Nội vụ, các bộ có liên quan	Nghị định của Thủ tướng Chính phủ	Quý I năm 2017
15	Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện để thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Thủ tướng Chính phủ	Quý I năm 2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
16	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2006 quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành liên quan	Nghị định của Chính phủ	Quý I năm 2017
17	Đề án Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo trình Ban cán sự đảng Chính phủ	Tháng 3 năm 2017
18	Tổng kết Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam	Bộ Quốc phòng	Ban Tổ chức Trung ương, các ban, bộ, ngành liên quan	Đề án trình Bộ Chính trị	Năm 2017
19	Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan thanh tra, kiểm tra đảng và kiểm toán nhà nước nhằm khắc phục những chong chéo, trùng lắp và bỏ trống trong hoạt động của các cơ quan này	Thanh tra Chính phủ	Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2019
20	Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12 năm 2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
V. HOÀN THIỆN THẺ CHẾ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC					
21	Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật cán bộ, công chức	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo Chính phủ	Năm 2017
22	Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật viên chức	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo Chính phủ	Năm 2017
23	Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật thi đua, khen thưởng	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo Chính phủ	Năm 2017
24	Xây dựng Dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi)	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành liên quan	Dự án Luật	Năm 2018 - 2019
25	Nghi định áp dụng một số quy định của Luật cán bộ, công chức đối với cán bộ	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương, các bộ, ngành liên quan	Nghi định của Chính phủ	Quý II năm 2017
26	Nghi định quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Nghi định của Chính phủ	Tháng 12 năm 2017
27	Nghi định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Nghi định của Chính phủ	Quý II năm 2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
28	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2017
VI. ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ, TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG					
29	Đề án văn hóa công vụ	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 02 năm 2017
30	Chương trình hành động của Chính phủ về đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2017
31	Xây dựng Dự án Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành liên quan	Dự án Luật, dự thảo Nghị định	Năm 2017
32	Xây dựng Dự án Luật thanh tra (sửa đổi)	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành liên quan	Dự án Luật	Tháng 12 năm 2017
33	Xây dựng các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thanh tra (sửa đổi)	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành liên quan	Nghị định của Chính phủ	Tháng 6 năm 2019
VII. PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN VÀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI					
34	Xây dựng Dự án Luật tố cáo (sửa đổi)	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành liên quan	Dự án Luật	Tháng 02 năm 2017

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
35	Tổng kết Luật tiếp công dân	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo Chính phủ	Tháng 12 năm 2017
36	Xây dựng quy định khung về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Năm 2017